

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/DS-ST

Ngày: 12-5-2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng
dân sự vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Văn Chiến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Hải;

Bà Vương Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Là thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà My La – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 159/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2022/QĐST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị K, sinh năm: 1980; địa chỉ: Xóm E, thôn G, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tất Đ, bà Nguyễn Thị Hải Y; địa chỉ: Xóm E, thôn G, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bà K có mặt, ông Đ, bà Y vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bà Vũ Thị K trình bày thì:

Do có mối quan hệ quen biết nên ngày 09/4/2020 bà có cho bà Nguyễn Thị Hải Y vay số tiền 47.000.000 đồng, lãi suất hai bên thỏa thuận là 1,5%/tháng, hạn cuối năm 2020 bà Y sẽ trả tiền cho bà, mục đích vay để phục vụ kinh tế gia đình.

Khi vay bà Y có viết giấy vay tiền và ký nhận. Đến hạn trả nợ mặc dù bà đã rất nhiều lần yêu cầu bà Y thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng bà Y chưa trả cho bà tiền nợ gốc và tiền nợ lãi, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Nguyễn Tất Đ, bà Nguyễn Thị Hải Y phải có trách nhiệm trả cho bà số tiền 60.000.000 đồng (trong đó nợ gốc là 47.000.000 đồng và nợ lãi từ ngày 09/4/2020 đến ngày khởi kiện là 47.000.000 đồng x 1,5%/tháng x 19 tháng = 13.000.000 đồng) và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất 1,5%/tháng cho đến khi xét xử sơ thẩm.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Hải Y trình bày: Bà với bà Vũ Thị K là hàng xóm, ngày 09/4/2020 bà có vay của bà Vũ Thị K số tiền 47.000.000 đồng, giấy vay tiền ngày 09/4/2020 là do tự bà viết và ký, ghi họ tên. Khi vay thì hai bên thỏa thuận miệng thời hạn vay là bốn năm, lãi suất thỏa thuận là 1,5%/tháng. Vào cuối năm 2020 bà đã chuẩn bị một số tiền để trả cho bà K thì vào ngày 07/11/2020 chồng bà K là ông Nguyễn Văn Q đánh chồng bà phải cấp cứu, chấn thương dập lồng ngực nên bà phải dùng số tiền chuẩn bị trả cho bà K lo chữa trị vết thương cho chồng bà trong khi con bà bị bệnh hiểm nghèo (viêm xương tủy) nên gia đình bà gặp rất nhiều khó khăn, không có tiền trả nợ cho bà K. Trước đây khi bà làm bản tự khai yêu cầu Tòa án giải quyết việc chồng bà K là ông Q đánh chồng bà trước rồi bà sẽ trả tiền cho bà K sau. Tuy nhiên, sau khi được Tòa án giải thích về việc vợ chồng bà có quyền làm đơn khởi kiện phản tố hoặc khởi kiện ông Nguyễn Văn Q (chồng bà Vũ Thị K) về tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng (do ông Q đánh chồng bà là ông Nguyễn Tất Đ) thì bà không làm đơn khởi kiện phản tố cũng như chưa nộp đơn khởi kiện ông Nguyễn Văn Q về việc tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Nay bà Vũ Thị K khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng bà trả số tiền 60.000.000 đồng (trong đó nợ gốc là 47.000.000 đồng, nợ lãi là 13.000.000 đồng), tổng cộng là 60.000.000 đồng thì bà đồng ý trả cho bà K số tiền 60.000.000 đồng, nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn, chưa có tiền nên bà xin trả dần. Bà xác định đây là nợ riêng của bà, không liên quan gì đến ông Đ cả vì bà vay tiền của bà K, sau đó bà cho người khác vay lại, người vay lại tiền của bà cũng chưa trả tiền cho bà do hoàn cảnh của họ cũng gặp nhiều khó khăn chưa có tiền trả.

Ông Đ có biết việc Tòa án triệu tập làm việc để giải quyết vụ án nhưng do chồng bà không vay mượn gì tiền của bà K, hơn nữa con bà đang đau ốm ở nhà cần người chăm sóc nên chồng bà (ông Đ) không đến Tòa làm việc được.

Bị đơn ông Nguyễn Tất Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ: Thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên hòa giải; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Đ không đến Tòa làm việc.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không được.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Vũ Thị K chỉ yêu cầu bà Nguyễn Thị Hải Y có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc là 47.000.000 đồng, nợ lãi tính từ ngày 10/4/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm (12/5/2022) là 47.000.000 đồng x 1,5%/tháng x 25 tháng 02 ngày (tính tròn 25 tháng) = 17.625.000 đồng, tổng cộng là 64.625.000 đồng, không yêu cầu ông Đ trả nợ; bị đơn ông Đ, bà Y vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án cũng như giải quyết vụ án, thì Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng. Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn ông Đ, bà Y vắng mặt lần thứ hai không có lý do, Hội đồng xét xử xét xử vắng bị đơn là bảo đảm theo quy định tại khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị K buộc bà Nguyễn Thị Hải Y có trách nhiệm trả cho bà Vũ Thị K số tiền 64.625.000 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 47.000.000 đồng, tiền nợ lãi kể từ ngày 10/4/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm 12/5/2022 là 47.000.000 đồng x 1,5%/tháng x 25 tháng (làm tròn) = 17.625.000 đồng).

Về án phí: Hoàn trả cho bà K số tiền tạm ứng án phí đã nộp; buộc bà Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Xuất phát từ yêu cầu khởi kiện của bà K yêu cầu ông Đ, bà Y thanh toán nợ vay nên xác định quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ, bị đơn ông Đ, bà Y vắng mặt lần thứ hai không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Đ, bà Y theo quy định tại khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp:

[3.1] Đối với yêu cầu của bà K yêu cầu bà Y trả số tiền nợ gốc là 47.000.000 đồng thì thấy rằng: Tại giấy vay tiền ghi ngày 09/4/2020 thể hiện “*Y, Đ thôn 13 xã H Nam có vay K 47.000.000 bốn mươi bảy triệu đồng, lãi suất 1,5*” giấy vay tiền này chỉ có bà Y ký. Tại biên bản hòa giải ngày 08/5/2021 của thôn G, xã H

thể hiện “Chị Nguyễn Thị Hải Y nói tôi nhận là có vay số tiền là 47.000.000đ (bốn mươi bảy triệu đồng) nhưng chị Y nói là khi nào nhà anh Q bồi thường cho chồng chị tiền thuốc và viện phí thì chị Y sẽ thanh toán số tiền trên, chị Nguyễn Thị Hải Y đã nhận trả số tiền trên nhưng không hẹn ngày trả”. Tại bản tự khai ngày 25/6/2021 bà Y thừa nhận “Tôi thừa nhận có vay của bà Vũ Thị K số tiền gốc là 47.000.000 bốn mươi bảy triệu đồng”. Như vậy, bà Y có vay của bà K số tiền 47.000.000 đồng nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ nên bà K khởi kiện yêu cầu bà Y có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc là 47.000.000 đồng là cơ sở chấp nhận.

[3.2.] Đối với yêu cầu trả lãi thì: Bà K yêu cầu bà Y trả lãi theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận là 1,5%/tháng tính từ ngày 10/4/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm (12/5/2022) là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận. Cần buộc bà Y trả nợ lãi trên số tiền phải thanh toán là 47.000.000 đồng x 1,5%/tháng x 25 tháng 02 ngày (bà K làm tròn là 25 tháng) = 17.625.000 đồng.

[3.3.] Đối với ý kiến trình bày của bà Nguyễn Thị Hải Y về việc phải giải quyết việc chồng bà K (ông Q) phải bồi thường cho ông Đ tiền thuốc và viện phí trước thì bà sẽ trả số tiền còn nợ bà K thì thấy rằng: Vào ngày 29/3/2022, Tòa án nhân dân huyện Di Linh đã nhận được đơn khởi kiện của ông Nguyễn Tất Đ khởi kiện ông Nguyễn Văn Q về việc tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nên ý kiến bà Y, yêu cầu khởi kiện của ông Đ sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

Với những nhận định trên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà K; buộc bà Y phải có trách nhiệm trả cho bà K số tiền 64.625.000 đồng (trong đó tiền nợ gốc là 47.000.000 đồng, tiền nợ lãi là 17.625.000 đồng).

[4] Về án phí: Do yêu cầu được chấp nhận nên bà K không phải chi án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà K số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã tạm nộp. Buộc bà Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 463, 466, 469, 470 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị K về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự tài sản*” đối với bà Nguyễn Thị Hải Y, xử:

1. Buộc bà Nguyễn Thị Hải Y phải có trách nhiệm trả cho bà Vũ Thị K số tiền 64.625.000 (Sáu mươi bốn triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng (trong đó tiền nợ gốc là 47.000.000 (bốn mươi bảy triệu) đồng, tiền nợ lãi là 17.625.000 (mười bảy triệu sáu trăm hai mươi lăm) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Y còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí:

Buộc bà Nguyễn Thị Hải Y phải chịu 3.231.250 (Ba triệu hai trăm ba mươi một nghìn hai trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Vũ Thị K số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà K đã nộp theo biên lai thu số 0006329 ngày 26/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bà K được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm; Riêng ông Đ, bà Y vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Đoàn Văn Chiến